

Số 05/BC-BKT-NS

Minh Long, ngày 28 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết của HĐND xã về dự toán thu, chi và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn xã Minh Long
(Kèm theo Tờ trình số 09/TTr-UBND, ngày 22/7/2025 của UBND xã)

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH15;
- Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về việc điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách huyện, thị xã, thành phố năm 2025 khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND xã tại phiếu chuyển số 04/PC-HĐND, ngày 23/7/2025 về thẩm tra Tờ trình số 09-TTr/UBND, ngày 22/7/2025, xin thông qua Nghị quyết trình tại kỳ họp lần thứ 02, kỳ họp thường lệ giữa năm 2025 HĐND xã khóa I. Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã đã tổ chức thẩm tra dự thảo Nghị quyết của HĐND xã về dự toán thu, chi và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn xã Minh Long (Kèm theo Tờ trình số 09/TTr-UBND, ngày 22/7/2025 của UBND xã). Sau khi thảo luận, thống nhất, Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả như sau:

I. Về cơ sở pháp lý, thẩm quyền ban hành Nghị quyết

Căn cứ điểm b, Khoản 3, Điều 21, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND xã, Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 “*quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán ngân sách cấp mình; điều chỉnh dự toán ngân sách cấp mình trong trường hợp cần thiết; phê chuẩn quyết toán ngân sách cấp mình và các nội dung khác theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước*”; Khoản 2, Điều 31, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND các cấp Luật ngân sách nhà nước số 83/2025/QH15 “*về phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương*”. Việc Hội đồng nhân dân xã ban hành Nghị quyết về dự toán thu, chi và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 là cần thiết, đúng thẩm quyền, phù hợp các quy định pháp luật hiện hành.

Tuy nhiên, tại dự thảo Nghị quyết, HĐND xã căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán để áp cho việc lập dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn xã là không phù hợp, không có cơ sở. Đề nghị không đưa vào căn cứ.

II. Về nội dung dự thảo Nghị quyết (Kèm theo Tờ trình số 09/TTr-UBND, ngày 22/7/2025 của UBND xã)

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết của HĐND xã về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn xã Minh Long trình tại kỳ họp.

III. Về dự toán thu, chi và phân bổ ngân sách địa phương của UBND xã Minh Long năm 2025

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã có thêm một số ý kiến và đề nghị sau:

1. Tại Tờ trình số 09/TTr-UBND ngày 22/7/2025, trang số 02 số liệu Chi sự nghiệp giáo dục trùng 02 lần. **Đề nghị bỏ.**

2. Tại biểu mẫu số 04, dự toán chi NSDP, chi NS xã theo cơ cấu, phần Chi thường xuyên, mục chi giáo dục đào tạo và dạy nghề, phần chi tiết không khớp với số tổng (*kp đã thực hiện + kp tiếp tục thực hiện không bằng 71.105 triệu đồng*). **Đề nghị giải trình làm rõ.**

Tại biểu mẫu số 04, dự toán chi NSDP, chi NS xã theo cơ cấu, phần Chi thường xuyên mục chi giáo dục đào tạo và dạy nghề cột kinh phí tiếp tục thực hiện là **35.051,157** triệu đồng không khớp với phụ lục số 2 thuyết minh nhiệm vụ chi NSDP năm 2025, Phần B, chi thường xuyên **34.002,154** triệu đồng (**34.498,154 + 504.000**). **Đề nghị giải trình làm rõ.**

Tại biểu mẫu số 04, dự toán chi NSDP, chi NS xã theo cơ cấu, phần tổng chi NSDP, cột kinh phí tiếp tục thực hiện là **65.506,498** triệu đồng không khớp với phụ lục số 2 thuyết minh nhiệm vụ chi NSDP năm 2025, phần tổng chi NSDP là **65.457,49** triệu đồng. **Đề nghị giải trình làm rõ.**

3. Tại biểu mẫu số 05, phần II, Chi thường xuyên, số liệu của số TT 01, 11, và 13 không khớp số với biểu mẫu số 07 số TT cột 2, 12, 13. **Đề nghị giải trình làm rõ.**

Tại biểu mẫu số 07 số TT 09 Chi NHCS với số tiền 600 triệu vốn ủy thác. nhiệm vụ này trước kia là cấp huyện phân về cho NHCS, giờ chuyển giao về xã chưa, theo văn bản nào.

4. Phụ lục số 01 kèm theo Tờ trình số 09, mục I về tổng thu cân đối ngân sách trên địa bàn xã nêu đã thu 6 tháng đầu năm **220,4 triệu đồng**. Nhưng theo

phụ lục kèm theo BC số 26/BC-UBND ngày 21/7/2025; ghi đã thu **327 triệu đồng. Đề nghị làm rõ lý do chênh lệch.**

5. Theo Phụ lục số 01, mục 6, các loại phí và lệ phí số liệu thực hiện so với dự toán thấp hơn. Tương tự ở mục 8, thu khác ngân sách. **Đề nghị giải trình.**

6. Phụ lục số 02, thuyết minh nhiệm vụ chi NSDP năm 2025, số liệu ở cột số 8 (2.987,687 đồng) không khớp với phụ biểu số 01 kinh phí đặc thù (2.133,500 đồng). **Đề nghị giải trình.**

Tại Phụ lục số 02, trang 2, 3, mục 4, tiểu mục 4.1, cấp thôn: không nêu số lượng trưởng thôn, BTCB, Trưởng Ban Mặt trận thôn và các chi hội trưởng thôn. **Đề nghị giải trình bổ sung.**

Tại Phụ lục số 02, trang 3, mục 4, tiểu mục 4.3, chi còn lại chưa phân với số tiền 1.586,554 đồng, giao cho đơn vị nào quản lý. **Đề nghị giải trình.**

Tại Phụ lục số 02, trang 3, mục 6, kinh phí hợp đồng theo ND 111/ND-CP của 02 VP lại không bằng nhau, trong khi số lượng HĐ bằng nhau (3;3). **Đề nghị giải trình.** Và cũng đề nghị làm rõ thêm chỗ phân bổ tiền lương cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Theo quy định thì cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở khối nào, lĩnh vực nào được bảo lưu hệ số lương.

Tương tự mục 4, tiểu mục 4.3; tiểu mục 1.3, phần VII Chi đảm bảo xã hội, Chi phí còn lại chưa phân khai với số tiền 85.102.000 đồng, giao cho đơn vị nào quản lý. **Đề nghị giải trình.**

Tại Phụ lục số 02, trang 7, mục 10, kinh phí hỗ trợ cho Ban Thanh tra nhân dân giao cho An ninh với số tiền 15.000.000 đồng phù hợp không. **Đề nghị giải trình.**

Tại Phụ lục số 02, Mục X trang 7, chi sự nghiệp kinh tế số tiền và nội dung chi không khớp theo phụ biểu số 01, tại Mục IV trang 7 (Phụ lục 02 ghi số tiền là 175,450 triệu đồng còn Phụ biểu số 01 ghi số tiền 108.96 triệu đồng). **Đề nghị giải trình.**

Tại Phụ lục số 02, Mục XII trang 8, chi thường xuyên khác số tiền và nội dung chi không khớp theo phụ biểu số 01, tại Mục V trang 7 (Phụ lục 02 ghi số tiền là 16,047 triệu đồng còn Phụ biểu số 01 ghi số tiền 63,55 triệu đồng). **Đề nghị giải trình. Đề nghị làm rõ thêm phần mục chi cho các đơn vị như: VKS, Đoàn hội thẩm nhân dân, chi cục thuế Nghĩa Hành Minh Long còn được hay không theo quy định nào?**

IV. Trên cơ sở kết quả thẩm tra của các thành viên Ban và ý kiến của Thường trực Hội đồng, Ban Kinh tế - Ngân sách đề xuất kiến nghị một số vấn đề liên quan đến dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn xã Minh Long trình tại kỳ họp đến như sau:

1. Sau khi xem xét, Ban KT - NS yêu cầu UBND xã chỉ đạo Phòng chuyên môn chỉnh sửa, bổ sung và có báo cáo giải trình cụ thể và làm rõ các nội dung mà Ban KT - NS đã nêu tại phần III của báo cáo thẩm tra.

2. Để đảm bảo công tác điều hành ngân sách, đề nghị UBND xã tiếp tục chỉ đạo các phòng, ban, ngành, địa phương chấp hành nghiêm chỉnh Luật ngân sách Nhà nước; dự toán ngân sách địa phương hàng năm theo nghị quyết của HĐND xã và báo cáo kết quả với HĐND xã theo quy định.

3. Phòng Kinh tế chủ động tham mưu cho UBND tổ chức, điều hành ngân sách theo dự toán đã được HĐND xã quyết nghị. Định kỳ đánh giá, dự toán tình hình thu, chi ngân sách, kịp thời đề xuất những biện pháp, giải pháp điều hành ngân sách hiệu quả.

4. Thực hiện chế độ công khai dự toán thu, chi ngân sách đối với tất cả các phòng ban ngành sử dụng kinh phí ngân sách tạo điều kiện cho HĐND, các đoàn thể giám sát việc thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách trên địa bàn theo qui định của pháp luật.

5. Trong quá trình điều hành ngân sách, chi với tinh thần tiết kiệm và phát huy hiệu quả các nguồn vốn. Hạn chế chuyển nguồn vào năm sau nhất là lĩnh vực đầu tư công.

Trên đây là báo cáo kết quả thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách. Kính trình HĐND xã xem xét và quyết định./.

Nơi nhân:

- Thường trực HĐND xã; UBND xã;
- Ban KT-NS;
- Các phòng, ban thuộc UBND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu VT, Ban KT-NS.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN

TM. BAN KINH TẾ VÀ QUẢN LÝ
TRƯỚC



Nguyễn Thị L

Nguyễn Thị Phương Hồng